KẾ HOẠCH BÀI DẠY Tuần 13

MÔN: TOÁN

**BÀI : PHÉP TRỪ TRONG PHẠM VI 10** *( Tiết 1)*

Ngày: - - 2020

**I/ MỤC TIÊU:** *Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:*

* Biết cách tìm kết quả một phép trừ trong phạm vi 10.
* Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép trừ trong phạm vi 10 đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.
* Phát triển các NL toán học.

**II/ CHUẨN BỊ:**

* SGK, SGV. Bộ đồ dùng Toán 1.

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A/Hoạt động khởi động**  HS thực hiện lần lượt các hoạt động  *Quan sát* bức tranh trong SGK  Có 7 bạn, 1 bạn đã rời khỏi bàn. Còn lại bao nhiêu bạn?  **B/ Hoạt động hình thành kiến thức**  GV chốt lại cách tìm kết quả một phép trừ.  Hoạt động cả lóp: GV dùng các chấm tròn để diễn tả các thao tác “trừ - bớt ” mà HS vừa thực hiện ở trên.  Củng cố kiến thức mới:  GV nêu một số tình huống. HS đặt phép trừ tương ứng. GV hướng dần | HS thực hiện lần lượt các hoạt động sau theo nhóm:  *Nói* với bạn về những điều quan sát được từ bức tranh liên quan đến phép trừ.  Còn lại 1 bạn đang ngồi quanh bàn.  Làm tương tự với các tinh huống còn lại.  Chia sẻ trước lớp: HS đứng tại chồ hoặc lên bảng, thay nhau nói một tình huống có phép trừ mà mình quan sát được.  HS sử dụng các chấm tròn để tìm kết quả phép trừ: 7- 1=6.  Tương tự HS tìm kết quả các phép trừ còn lại: 7- 1 = 6 7 – 2 = 5  8 - 1 = 7 9 – 6 = 3  HS tìm kết quả phép trừ theo cách vừa học rồi gài kết quả vào thanh gài. |

|  |  |
| --- | --- |
| GV nêu một số tình huống hướng dần HS tìm kết quả phép trừ theo cách vừa học rồi gài kết quả vào thanh gài.  ***Lưu ý:*** Ngoài việc dùng các chấm tròn HS có thế dùng ngón tay, que tính hoặc đồ vật khác để hỗ trợ các em tính ra kết quả. Tùy theo đối tượng HS và điều kiện thực tế, GV có thể khuyến khích HS suy nghĩ, chẳng hạn: Để tìm kết quả phép tính, không dùng các chấm tròn mà hãy tưởng tượng trong đầu để tìm kết quả. | HS đặt phép trừ tương ứng. GV hướng dần HS tìm kết quả phép trừ theo cách vừa học rồi gài kết quả vào thanh gài.  HS tự nêu tình huống tương tự rồi đố nhau đưa ra phép trừ (làm theo nhóm bàn). |

**GIÁO VIÊN**

**Nguyễn Thị Tâm**

KẾ HOẠCH BÀI DẠY Tuần 13

MÔN: TOÁN

**BÀI : PHÉP TRỪ TRONG PHẠM VI 10** *( Tiết 2)*

Ngày: - - 2020

**I/ MỤC TIÊU:** *Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:*

**MỤC TIÊU:** *Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:*

* Biết cách tìm kết quả một phép trừ trong phạm vi 10.
* Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép trừ trong phạm vi 10 đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.
* Phát triển các NL toán học.

**II/ CHUẨN BỊ:**

* SGK, SGV. Bộ đồ dùng Toán 1.

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **C. Hoạt động thực hành, luyện tập**  **Bài 1**   * GV có thể nêu ra một vài phép tính để HS củng cố kĩ năng, hoặc HS tự nêu phép tính rồi đố bạn tìm kết quả phép tính.   **Bài 2**  ***Lưu ý:*** Ở bài này, HS có thể tìm kết quả phép tính bằng nhiều cách khác nhau có thể nhẩm, có thể dùng thanh chấm tròn, que tính, ngón tay,...), GV nên quan sát cách HS tìm ra kết quả phép tính hơn là chỉ chú ý đến kết quả của phép tính. | HS làm bài : Tìm kết quả các phép trừ nêu trong bài (HS có thể dùng các chấm tròn hoặc thao tác đếm lùi để tìm kết quả phép tính).  7 – 3 = 4 8 – 4 = 4  10 – 5 = 5 9 – 7 = 2  Đổi vở, đặt và trả lời câu hởi để kiểm tra các phép tính đã thực hiện.  HS làm bài Tìm kết quả các phép trừ nêu trong bài (HS có thể dùng thao tác đếm lùi để tìm kết quả phép tính).  10 – 2 = 8 8 – 7 = 1 9 – 5 = 4  6 – 3 = 3 7 – 5 = 2 6 – 5 = 1  7 – 6 = 1 9 – 6 = 3 10 – 8 = 2  Đổi vở, đặt và trả lời câu hỏi để kiểm tra các phép tính đã thực hiện. |

|  |  |
| --- | --- |
| **Bài 3: Nêu phép tính thích hợp**  GV nên khuyến khích HS suy nghĩ và nói theo cách của các em. GV khuyến khích HS trong lớp đặt thêm câu hỏi cho nhóm trình bày.  **D. Hoạt động vận dụng**  HS nghĩ ra một số tình huống trong thực tế liên quan đến phép trừ trong chạm vi 10.  **E. Củng cố, dặn dò**  Bài học hôm nay, các em biết thêm được điều gì? HS có thể xem lại bức tranh khởi động trong sách (hoặc trên bảng) nêu phép trừ tưong úng. | HS quan sát tranh, suy nghĩ và tập kể cho bạn nghe về tình huống xảy ra trong tranh rồi đọc phép tính tương ứng. Chia sẻ trước lớp.  *Vi dụ:* Có 9 mảnh gỗ cần sơn. Đã sơn được 7 mảnh. Hỏi còn lại mấy mảnh gỗ chưa sơn?  Phép tính tương ứng là: 9 - 7 = 2.  Về nhà, em hãy tìm tình huống thực tế liên quan đến phép trừ trong phạm vi 10 để hôm sau chia sẻ với các bạn. |

**GIÁO VIÊN**

**Nguyễn Thị Tâm**

KẾ HOẠCH BÀI DẠY Tuần 13

MÔN: TOÁN

**BÀI : LUYỆN TẬP**

Ngày: - - 2020

**I/ MỤC TIÊU:** *Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:*

* Củng cố kĩ năng làm tính trừ trong phạm vi 10.
* Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép trừ trong phạm vi 10 đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.
* Phát triển các NL toán học.

**II/ CHUẨN BỊ:**

* SGK, SGV. Bộ đồ dùng Toán 1.

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. Hoạt động khởi động**  **B. Hoạt động thực hành, luyện tập**  **Bài 1: Số**  Quan sát các thẻ chấm tròn. Đọc hiểu yêu cầu đề bài.  **Bàỉ 2: Tính**  ***Lưu ý:*** GV nên quan sát cách HS tìm ra kết quả phép tính hơn là chỉ chú ý đến kết quả của phép tính. | HS thực hiện các hoạt động sau:  Chơi trò chơi “Truyền điện” ôn tập phép trừ trong phạm vi 10.  Chia sẻ: Cách thực hiện phép trừ của mình; Để có thể tính nhanh, chính xác cần lưu ý điều gì?  Cá nhân HS làm bài 1:  Tìm kết quả các phép trừ nêu trong bài.  Chọn số thích hợp đặt vào ô ? .  HS đặt câu hỏi, nói cho nhau về tình huống đã cho và phép tính tương ứng.  Cá nhân HS tự làm bài 2: Tìm kết quả các phép trừ nêu trong bài (HS có thể dùng thao tác đếm lùi để tìm kết quả phép tính).  Đổi vở, đặt và trả lời câu hỏi để kiểm tra các phép tính đã thực hiện. |

|  |  |
| --- | --- |
| **Bài 3: Tìm kết quả sai**  **Bài 4**  GV nên khuyến khích HS suy nghĩ và nói theo cách của các em, khuyến khích HS trong lớp đặt thêm câu hỏi cho nhóm trình bày.  **C. Hoạt động vận dụng**  HS nghĩ ra một số tình huống trong thực tế liên quan đến phép trừ trong phạm vi 10.  **D/Củng cố, dặn dò**  Về nhà, em hãy tìm tình huống thực tế liên quan đến phép trừ trong phạm vi 10 để hôm sau chia sẻ với các bạn. | Cá nhân HS tự làm bài 3:  Thực hiện các phép tính trừ để tìm kết quả, từ đó chỉ ra các phép tính sai. Cụ thể, các phép tính sai là: 10-5 = 4; 10 – 4 = 7; 7 – 2 = 9.  Sửa các phép tính sai cho đúng: 10-5 **= 5;** 10 – 4 = **6;** 7 – 2 = **5.**  HS thảo luận với bạn về cách làm bài rồi chia sẻ trước lóp.  Cá nhân HS quan sát tranh, suy nghĩ và tập kể cho bạn nghe tình huống xảy ra trong tranh rồi đọc phép tính tương ứng. Chia sẻ trước lớp. |

**GIÁO VIÊN**

**Nguyễn Thị Tâm**